TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D K, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành;

Ông Lê Quốc Tân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Kiều **-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Hữu Nghĩa **-** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D K - tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quốc T, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn Phú Khánh Th, xã Diên Th, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Nguyễn Thanh B (sinh năm 1960) và bà Lê Thị Kim A (sinh năm 1962); vợ: Lê Thị Kim Ng (sinh năm 1994) và có 1 con (sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện D K xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo bản án số 51/2023/HSST (hành vi phạm tội ngày 16/4/2023). Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Quốc Ngh, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn Đắc L 1, xã Vĩnh Ph, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:
- Ông Lê Hùng V, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Thôn Phú Khánh Th, xã Diên Th, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.
- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Tổ dân phố Đông M 1, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.
Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc T là đối tượng thường xuyên xử dụng trái phép chất ma túy. Đầu năm 2023, T dọn dẹp, cải tạo chòi nuôi gà ở bên hông nhà, trên phần đất đang bỏ hoang thuộc quyền sử dụng của ông Lê Ngọc T để làm nơi sử dụng ma túy (ông T không ở trên đất và không biết Lê Quốc T).

Vào chiều ngày 06/5/2023, T đi bộ đến khu vực lầu 7, thành phố N T mua của một người lạ mặt (không xác định nhân thân, lai lịch) 04 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Trên đường về, T gặp bạn là Lê Quốc Ngh đi xe mô tô nên nhờ Ngh chở về nhà (tại thôn Phú Khánh Th, xã Diên Th, huyện D K), khi đến khu vực xã Vĩnh Tr, thành phố N T thì Ngh để T tự bắt xe thồ đi, bản thân về nhà một mình. Trước khi đi, T rủ Ngh đến nhà chơi.

Về đến nhà, T đi vào chòi nuôi gà rồi dùng bộ dụng cụ tự chế, bao gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa, 01 ống hút, đổ một ít ma túy vừa mua vào và sử dụng hết. Sau đó, khoảng 18 giờ 30 phút, Ngh nhờ người quen (không xác định nhân thân, lai lịch) chở đến nhà T chơi, ngồi trên võng sử dụng điện thoại. Lúc này, lực lượng Công an xã Diên Th đến kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang Lê Quốc T tàng trữ 4 túi nilong, bên trong đựng chất nghi là ma túy đá, đồng thời thu giữ toàn bộ số ma túy và dụng cụ ma túy có ở hiện trường. Công an xã Diên Th đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Quốc T và Lê Quốc Ngh, kết quả dương tính với Methamphetamine. Lê Quốc Ngh là người nghiện ma túy, Ngh thừa nhận đã sử dụng ma túy trước ngày 06/5/2023.

Tại liệu, đồ vật thu giữ gồm: (thu giữ của Lê Quốc T)

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy đựng nước, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt khò màu trắng

Tại Bản kết luận giám định số 207/2023/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận chất tinh thể màu trắng gửi giám định là loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6038 gam (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K, Lê Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSDK ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T: Xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 02 năm đến 03

năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại bản án số 51/2023/HSST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện D K, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định, thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy đựng nước, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt khò màu trắng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Áp dụng Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D K, Điều tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Ngày 06/5/2023, Lê Quốc T đã tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là 0,6038 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên bản cáo trạng số 44/CT-VKSDK ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

[4] Xét vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội và là mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội

phạm. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy nhưng không từ bỏ để rồi dấn thân vào con đường phạm pháp. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, trước đó một thời gian ngắn bị cáo cũng đã mua ma túy về sử dụng nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số ma túy 0,6038g đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với:

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy đựng nước, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt khò màu trắng: Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy do liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[7] Đối với Lê Quốc Ngh: Ngh không biết việc Toàn tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngh thì Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K đã thông báo đến Công an xã Vĩnh Ph, thành phố N T (nơi Ngh cư trú) và đề nghị xử phạt hành chính đối với Lê Quốc Ngh về "Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy".

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Quốc T chưa xác định được nhân thân, lai lịch: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K đã xác minh và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N T tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quốc T;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 01 (một) năm 09 (chín) tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại bản án số 51/2023/HSST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện D K, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

2. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy đựng nước, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt khò màu trắng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K)

4. Án phí: Bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Công an huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**;**
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa